

Số: /BC-ĐGS

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả giám sát việc triển khai công tác đào tạo nghề
trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 6.

Thực hiện Luật Giám sát của Quốc hội và HĐND; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023; Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập Đoàn giám sát việc triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 08/KH-ĐGS ngày 06/9/2023 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND) giám sát việc triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Đoàn giám sát thực hiện giám sát qua báo cáo của 24 đơn vị¹ và làm việc trực tiếp với 14 đơn vị² trên địa bàn tỉnh Kon Tum, kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

Công tác đào tạo nghề được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh ủy, HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) và sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong tổ chức tuyên truyền, vận động, truyền thông phổ biến các văn bản pháp luật về đào tạo nghề của các cấp, các ngành, đoàn thể đến với các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn toàn tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục 1)

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị được giao triển khai công tác đào tạo nghề tổ chức phối hợp trong quản lý nhà nước và thực hiện các kế hoạch, chỉ tiêu đào tạo nghề. Định kỳ các đơn vị thực hiện công tác thông tin, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

1. UBND tỉnh, Sở LĐTB&XH, Sở NN và PTNT; Báo cáo của 03/04 Cơ sở GDNN (Trường Cao đẳng Kon Tum; Trung tâm Đào tạo lái xe KoRUKO; Trung tâm Đào tạo lái xe Kỹ thuật vận tải), 08 Trung tâm GDNN-GDTX; UBND 10 đơn vị huyện, thành phố,

2. Trung tâm GDNN-GDTX và UBND các huyện Tu Mơ Rông, Ngọc Hồi, Đăk Tô, Kon Plông, Sa Thầy; và Trường Cao đẳng Kon Tum; Sở LĐTB&XH, Sở NN & PTNT; UBND tỉnh Kon Tum.

2. Kết quả đào tạo nghề.

2.1. Công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề:

Hàng năm, UBND các cấp triển khai công tác đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và của người lao động trên địa bàn. Công tác điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu ngành nghề đào tạo được giao cho ngành lao động chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và chính quyền địa phương. Hoạt động tư vấn nghề nghiệp và việc làm được các đơn vị triển khai trong trường học và qua hoạt động phân luồng học sinh trong các cơ sở giáo dục công lập, các buổi tư vấn tại địa phương. Công tác tuyển sinh hàng năm cơ bản dựa trên kết quả khảo sát của cơ sở giáo dục nghề nghiệp về nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu đăng ký của người lao động.

2.2. Phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 04 cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN), gồm: 01 cơ sở công lập (*Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum³, nay đã đổi tên thành Trường Cao đẳng Kon Tum⁴*) được thành lập sau khi sáp nhập⁵ 04 trường cao đẳng, trung cấp⁶; 03 cơ sở ngoài công lập (*Trung tâm GDNN Kỹ thuật vận tải, Trung tâm GDNN Lái xe Koruco, Trung tâm GDNN Đông Dương thành lập năm 2019 thực hiện đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp năm 2022 đào tạo nghề Bảo trì và sửa chữa ô tô trình độ sơ cấp nhưng hiện nay chưa đi vào hoạt động*). Ngoài ra, có 08 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục Thường xuyên (GDNN-GDTEX) công lập cấp huyện⁷ có hoạt động GDNN, được thành lập trên cơ sở sáp nhập⁸ trung tâm dạy nghề và trung tâm giáo dục thường xuyên có hoạt động GDNN, thực hiện đào tạo các ngành, nghề trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng, chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của UBND cấp huyện và hướng dẫn về GDNN của Sở LĐT&XH, về giáo dục thường xuyên của Sở GD&ĐT.

(Chi tiết tại phụ lục 2).

3. Quyết định số 1671/QĐ-LĐT&XH ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

4. Theo Quyết định số 635/QĐ-LĐT&XH ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum thành Trường Cao đẳng Kon Tum

5. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XV nhiệm kỳ 2015- 2020, tỉnh Kon Tum đã có chủ trương sáp xếp các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

6. Cao đẳng Kinh tế- Kỹ thuật Kon Tum, Cao đẳng Sư phạm Kon Tum, Trung cấp Y tế Kon Tum, Trung cấp Nghề Kon Tum

7. Trung tâm GDNN-GDTEX các huyện: Kon Rẫy, Kon Plông, Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Đăk Glei, Sa Thầy, Tu Mơ Rông.

8. Thực hiện Thông tư số 39/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Liên Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ

2.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề:

Các cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX đã được đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo cho công tác GDNN. Hệ thống khu làm việc, khu học lý thuyết, phòng thực hành, khu lưu trú của học viên và các công trình phụ trợ được đầu tư khá bài bản; một số Trung tâm được đầu tư thiết bị dạy nghề đa dạng để đáp ứng nhu cầu dạy nghề tại địa phương⁹; tuy nhiên nhiều trang thiết bị được đầu tư từ lâu, hiện không còn phù hợp với nhu cầu học nghề của người lao động nên lạc hậu, xuống cấp và không phát huy hiệu quả.

(Chi tiết tại phụ lục 3).

2.4. Đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo:

Tổng số cán bộ quản lý, nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng GDNN trên địa bàn tỉnh là 371 người, trong đó cán bộ quản lý 60 người; Nhà giáo tham gia giảng dạy 311 người (trong đó giáo viên cơ hữu là 240 người, nhà giáo thỉnh giảng 25 người, 46 cán bộ quản lý có tham gia giảng dạy). Chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo GDNN: có 289/311 nhà giáo đạt chuẩn chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo GDNN (*chiếm 92,97%*); có 12/311 nhà giáo đang hoàn thiện chuẩn nhà giáo GDNN (*chiếm 7,03%*); có 17 người có tay nghề cao, nghệ nhân có chứng chỉ "*Kỹ năng dạy học*" đủ điều kiện tham gia vào các lớp đào tạo nghề dưới 3 tháng đối với các nghề phù hợp tại các địa phương.

- *Chế độ chính sách đối với nhà giáo GDNN:*

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định chính sách đối nhà giáo trong hoạt động giảng dạy về tiền lương, tiền công; phụ cấp theo chức vụ hưởng theo chức danh và phụ cấp thâm niên nhà giáo; phụ cấp khu vực; phụ cấp ưu đãi nhà giáo; phụ cấp độc hại theo nghề...

- *Chính sách đối với cán bộ quản lý cơ sở GDNN:*

Cán bộ quản lý ngoài việc được hưởng các chính sách như nhà giáo GDNN khác còn được hưởng phụ cấp chức vụ, được quy hoạch và bổ nhiệm ở vị trí cao hơn... đảm bảo đúng chuyên môn và năng lực công tác; ngoài ra, thường xuyên được quan tâm tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, nhằm nâng cao năng lực quản trị theo hướng hiệu quả

(Chi tiết tại phụ lục 4)

2.5. Việc phát triển chương trình, giáo trình đào tạo nghề; trình độ và danh mục ngành nghề đào tạo:

- Hàng năm, các cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX xây dựng, chỉnh sửa chương trình, giáo trình đào tạo và thẩm định, ban hành đúng theo quy định,

⁹ Trung tâm GDNN-GDTX của huyện Đắk Tô và Konplong được đầu tư từ nguồn của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

phù hợp với yêu cầu thực tiễn của xã hội, nhu cầu của người học, đáp ứng được yêu cầu về dạy và học, phù hợp với mục tiêu đào tạo. Các cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX đã chú trọng thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo (*Kịp thời cập nhật các tiến bộ của khoa học kỹ thuật, chỉnh sửa các bất cập trong chương trình, giáo trình đào tạo; phát huy các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tự làm thiết bị đào tạo nghề...*)

- Cơ cấu trình độ và danh mục ngành, nghề đào tạo (*bao gồm cả ngành, nghề trọng điểm*):

+ Ngành nghề đào tạo trình độ cao đẳng và trung cấp: Trường Cao đẳng Kon Tum được Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp phép đối với 34 mã ngành, nghề¹⁰ đào tạo chính quy thuộc lĩnh vực GDNN. Bên cạnh đó, còn thực hiện đào tạo 04 nghề trọng điểm cấp quốc gia¹¹ là: Trồng trọt; kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy vi tính; chế tạo thiết bị cơ khí; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử .

+ Ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng: Các cơ sở GDNN và các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện tổ chức tuyển sinh, đào tạo các nghề trình độ sơ cấp¹², dưới 3 tháng nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, đào tạo nghề cho người lao động, liên kết đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng trong lĩnh vực GDNN.

¹⁰ - Trình độ cao đẳng: 15 nghề, quy mô: 605 người/năm, gồm các nghề: Kế toán, Dịch vụ pháp lý, Tiếng Anh du lịch, Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính, Công tác xã hội, Quản trị văn phòng, Nông nghiệp công nghệ cao, Lâm sinh, Chăn nuôi, Điều dưỡng, Dược, Hộ sinh, Công nghệ ô tô, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Chế tạo thiết bị cơ khí.

- Trình độ trung cấp: 19 nghề, quy mô: 820 người/năm, gồm các nghề: Y sĩ đa khoa, Kế toán doanh nghiệp, Pháp luật, Tiếng Anh Du lịch, Hành chính văn phòng, Hướng dẫn du lịch, Nông nghiệp công nghệ cao, Lâm sinh, Nuôi trồng thủy sản nước ngọt, Trồng trọt, Chăn nuôi - Thú y, Công nghệ ô tô, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Chế tạo thiết bị cơ khí, Điện công nghiệp, Vận hành điện trong nhà máy thủy điện, Cắt gọt kim loại, Hàn, May thời trang.

¹¹ theo Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

¹² - Trường Cao đẳng Kon Tum được Tổng cục GDNN cấp phép đào tạo trình độ sơ cấp, quy mô 1.480 người/năm; gồm các nghề: Nghiệp vụ lễ tân, Du lịch cộng đồng, Tiếng Hàn Quốc, Nhân viên y tế thôn làng, Cô đỡ thôn bản, Hàn điện, Vận hành máy xúc, Nề hoàn thiện, Kỹ thuật chế biến món ăn, Lái xe ô tô hạng B2, Lái xe ô tô hạng C, Vận hành điện trong nhà máy thủy điện, Dệt thổ cẩm, Nề cốt thép, Kinh doanh vận tải đường bộ, Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp Giấy phép đào tạo trình độ sơ cấp:

+ Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đăk Glei: Nề hoàn thiện, quy mô: 70 người/năm.

+ Trung tâm GDNN- GDTX huyện Kon Rẫy: Vận hành, sửa chữa máy nông nghiệp, quy mô: 70 người/năm; Nề hoàn thiện, quy mô 70 người/năm.

+ Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tu Mơ Rông: Nề hoàn thiện, quy mô: 100 người/năm

+ Trung tâm GDNN-GDTX Đăk Hà: Vận hành sửa chữa máy nông nghiệp: 15 người/năm; Du lịch cộng đồng: 29 người/năm; Nề hoàn thiện: 34 người/năm; Hàn điện: 70 người/năm; Vận hành máy kéo: 201 người/năm.

+ Trung tâm GDNN-GDTX huyện Kon Plông: Nề cốt thép, quy mô 35 người/năm.

+ Trung tâm GDNN - GDTX huyện Đăk Tô: Nề hoàn thiện, quy mô: 100 người/năm; Vận hành, sửa chữa máy nông nghiệp: 100 người/năm; Lắp đặt hệ thống điện, nước gia đình: 100 người/năm; Sửa chữa xe máy: 100 người/năm; Kỹ thuật chế biến món ăn, quy mô 70 người/năm.

+ Trung tâm GDNN Kỹ thuật vận tải: Lái xe ô tô hạng B2, quy mô 1200 người/năm; Lái xe ô tô hạng C, quy mô 350 người/năm.

+ Trung tâm GDNN-Lái xe Korusco: Lái xe ô tô hạng B2, quy mô: 1.200 người/năm; Lái xe ô tô hạng C, quy mô 300 người/năm

- Công tác đào tạo các trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, liên thông giữa các cấp trình độ và đào tạo thường xuyên được thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; hình thức tổ chức đào tạo đa dạng (*hệ chính quy tập trung hoặc đào tạo hình thức vừa làm vừa học*) đáp ứng nhu cầu xã hội ở các cấp trình độ GDNN.

2.6. Kết quả đào tạo:

Quy mô tuyển sinh trình độ cao đẳng và trung cấp 1.425 HSSV/năm; hệ sơ cấp 4.244 HSSV/năm; trình độ dưới 3 tháng 3.300 học viên/năm. Giai đoạn 2017 - 2023 hệ thống cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Kon Tum đã tổ chức đào tạo cho 39.395/44.770 chỉ tiêu (*đạt 88%*), có việc làm sau tốt nghiệp: 38.046 người (*đạt 96,8%*). Trong đó:

- Trình độ cao đẳng: Đào tạo cho 300/747 chỉ tiêu (*đạt 40,16%*), có việc làm sau tốt nghiệp: 232 người (*đạt 77,3%*).

- Trình độ trung cấp: Đào tạo cho 540/2.003 chỉ tiêu (*đạt 27%*), có việc làm sau tốt nghiệp: 492 người (*đạt 91,1%*).

- Trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng: Đào tạo cho 38.555/42.020 chỉ tiêu (*đạt 91,8%*), có việc làm sau tốt nghiệp: 37.322 người (*đạt 96,8%*).

(Chi tiết tại phụ lục 5)

- Các cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh thực hiện ký kết hợp đồng liên kết đào tạo và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo các trình độ GDNN theo quy định. Liên kết với các doanh nghiệp trong ký kết đào tạo theo đơn đặt hàng và giải quyết việc làm cho người lao động.

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, thành phố, nhiệm kỳ 2020-2025.

(Chi tiết tại phụ lục 6)

- Kết quả khảo sát học viên sau đào tạo nghề:

Đoàn giám sát tiến hành lấy phiếu đánh giá về kết quả và chất lượng đào tạo nghề đối với các học viên đã tham gia các lớp đào tạo nghề thuộc 5 huyện¹³ trong thời gian từ năm 2021-2023. Kết quả: Tổng số phiếu điều tra: 215 phiếu/43 xã/5 huyện. Qua tổng hợp các phiếu khảo sát, kết quả như sau:

+ Chất lượng đào tạo: 88% số phiếu đánh giá chất lượng đào tạo tốt; 12% đánh giá chất lượng bình thường.

+ Sự phù hợp của ngành nghề đào tạo với nhu cầu người học: 99% số phiếu đánh giá là phù hợp.

¹³ Tu Mơ Rông, Ngọc Hồi, Đăk Tô, Kon Plong, Sa Thầy

+ Hiệu quả sau đào tạo: 60,1% số phiếu đánh giá sau học nghề chủ yếu là tự tạo việc làm; 20% số phiếu đánh giá sau học nghề làm công việc cũ nhưng thu nhập có tăng lên; 34% số phiếu đánh giá sau học nghề chưa có việc làm.

2.7. Thực hiện chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên, học viên:

Chế độ chính sách đối với HSSV, học viên được thực hiện đầy đủ, theo đúng các quy định hiện hành. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện phương thức hỗ trợ chi phí đào tạo cho lao động nông thôn học nghề thông qua cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX; hỗ trợ trực tiếp tiền ăn, tiền đi lại cho người học thuộc một số đối tượng ưu tiên (*người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo...*) theo quy định¹⁴. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về học phí, học bổng khuyến khích học tập cho HSSV theo đúng quy định của nhà nước¹⁵.

3. Nguồn lực thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện cho công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh từ năm 2017 đến 2023 là 413.153,96 triệu đồng, trong đó: Vốn sự nghiệp là 364.810,96 triệu đồng, vốn đầu tư là 48.343 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 7)

- Tình hình sử dụng nguồn vốn sự nghiệp (*ngân sách trung ương và địa phương*) các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai hoạt động giáo dục nghề nghiệp năm 2022 - 2023:

+ Chương trình mục tiêu Giảm nghèo bền vững (*Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững - Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn*): Tổng vốn được giao: 24,441 tỷ đồng; đã thực hiện cho đào tạo nghề: 4,155 tỷ đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021 - 2025 (*Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực - Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi*):

14. Điều 4, Điều 5 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng.

¹⁵ Chính sách miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ áp dụng đối với các khóa chuyển tiếp và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ áp dụng đối với khóa nhập học từ năm 2021 cho 3744 HSSV; chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg cho 1602 HSSV; chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 57/2016/NĐ-CP cho 4 HSSV; chế độ trợ cấp xã hội theo Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg cho 1642 HSSV.

Tổng vốn được giao: 50,670 tỷ đồng; đã thực hiện cho đào tạo nghề: 10,143 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 8,9)

4. Công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng và việc thực hiện các kết luận, kiến nghị qua thanh tra, kiểm tra:

Qua giám sát các cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh đã chủ động thực hiện các kết luận, kiến nghị qua Công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả đạt được trong triển khai công tác đào tạo nghề.

Công tác đào tạo nghề được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; công tác tuyên truyền được quan tâm chỉ đạo thực hiện, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn nói riêng, người lao động nói chung; về vai trò, vị trí của công tác đào tạo nghề đối với phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, nâng cao thu nhập để người lao động nông thôn biết và tích cực tham gia học nghề. Giai đoạn 2017-2020 công tác đào tạo nghề đã hoàn thành theo Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” (Theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ) và đạt được nhiều kết quả. Giai đoạn 2021-2025, công tác đào tạo nghề cho lao động nói chung, lao động nông thôn nói riêng tiếp tục triển khai trên cơ sở nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia (*Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững, Phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*). Qua gần 3 năm triển khai thực hiện, hoạt động giáo dục nghề nghiệp có nhiều bước tiến:

- Các cơ sở GDNN, các trung tâm có hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia vào công tác đào tạo nghề theo các trình độ đáp ứng nhu cầu của người học, nhu cầu của xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế hợp tác xã, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương cũng như nâng cao tỷ lệ lao động được đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nói chung của tỉnh.

- Công tác điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu học nghề được thực hiện liên tục nhằm rà soát, cập nhật bổ sung danh mục nghề phù hợp để tiến tới mục tiêu đào tạo nghề gắn với việc làm và giải quyết việc làm.

- Việc xây dựng kế hoạch đào tạo nghề hằng năm, 5 năm được các cấp, các ngành rà soát, điều tra khảo sát gắn với thực hiện thông tin thị trường lao động, tư vấn học nghề, kiểm tra, giám sát kịp thời.

- Mạng lưới cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh Kon Tum từng bước đi vào hoạt động ổn định, chất lượng đào tạo nghề cơ bản được nâng lên đáp ứng yêu cầu học nghề của người lao động và của sản xuất.

2. Những khuyết điểm, hạn chế.

- Công tác thông tin tuyên truyền chưa phong phú, sâu rộng dẫn đến một bộ phận người dân còn tâm lý ngại đi học nghề, chưa quan tâm đến học nghề.

- Công tác phối hợp tư vấn, khảo sát nhu cầu đào tạo nghề của người lao động ở một số xã, phường còn chưa sát với thực tế, do đó việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo phải điều chỉnh nhiều lần.

- Thực hiện định hướng ngành nghề đào tạo ở cấp huyện nhìn chung chưa đảm bảo theo các định hướng chung của tỉnh¹⁶, ngành nghề chủ lực của huyện; định hướng học nghề theo thổ nhưỡng, khí hậu, phương thức tập quán sản xuất của người dân tộc thiểu số của từng địa phương chưa được chú trọng, chủ yếu dựa vào danh mục nghề đã có để đào tạo, dẫn đến có tình trạng người lao động học theo kiểu “miễn cưỡng”; hoặc tham gia học nghề để hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Công tác Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông ở cấp THCS chỉ mới làm tốt trong thực hiện chức năng của ngành giáo dục và đào tạo khi học sinh còn đang theo học phổ thông. Sau khi tốt nghiệp¹⁷, việc theo dõi, tư vấn, tuyển sinh đào tạo nghề cho đối tượng này tham gia học nghề ở các trình độ chưa được các ngành, địa phương quan tâm phối hợp chặt chẽ. Qua giám sát cho thấy, các địa phương khẳng định đã chú trọng điều tra, khảo sát đối tượng được phân luồng tốt nghiệp THCS hàng năm để tư vấn mở lớp dạy nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng, tuy nhiên kết quả tuyển sinh chưa phân loại độ tuổi, trình độ nên việc đánh giá “hầu hết trình độ văn hoá đối tượng học nghề thấp, nên tiếp thu kiến thức chậm” là còn mâu thuẫn.

- Giao chỉ tiêu đào tạo nghề cho các địa phương chủ yếu dựa vào chỉ tiêu của trung ương giao¹⁸, chưa sát với nhu cầu thực tế; phân bổ vốn sự nghiệp từ các chương trình Mục tiêu quốc gia cho công tác đào tạo nghề có sự trùng lặp về nhiệm vụ, đối tượng dẫn đến nguồn kinh phí phân bổ cho các huyện, thành phố để thực hiện công tác đào tạo lớn; hoặc phân bổ vốn cho đơn vị không có nhiệm

¹⁶ Kế hoạch Số: 535/KH-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025

¹⁷ Hàng năm có khoảng 1/4 học sinh tốt nghiệp THCS tham gia lao động sản xuất, không tham gia học tiếp THPT, giáo dục thường xuyên hoặc học nghề từ trình độ sơ cấp nghề trở lên

¹⁸ Quyết định số 3685/QĐ-BNN-KTHT ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025;

vụ chi¹⁹, phải hoàn trả ngân sách cấp trên.

- Việc chậm ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá đào tạo, mức chi phí hỗ trợ đào tạo các ngành nghề trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng đã làm chậm tiến độ mở lớp đào tạo nghề theo chỉ tiêu được giao cho các địa phương.

- Tổng thể chung về số liệu dạy nghề ở các trình độ cho thấy, chủ yếu là dạy nghề sơ cấp và dưới 3 tháng; đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng là một trong những nội dung đào tạo nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp của các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025²⁰ nhưng UBND tỉnh không giao chỉ tiêu đào tạo nghề ở các trình độ này cho các địa phương, đơn vị vì hiện nay chưa có quy định về định mức hỗ trợ cho người học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng, do đó chưa có cơ sở để triển khai thực hiện. Đối với cơ sở GDNN: Công tác tuyển sinh, đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành nghề thuộc lĩnh vực GDNN mặc dù có tăng trưởng hàng năm, nhưng vẫn chưa đạt chỉ tiêu giao (*bình quân những năm gần đây đạt từ 75% đến 85% chỉ tiêu được giao*).

- Bố trí nhà giáo giáo dục nghề nghiệp ở các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện chưa có sự tương đồng ngay trong nội tại đơn vị và giữa các trung tâm với nhau về biên chế²¹, chuyên môn nghiệp vụ dẫn đến bị động trong thực hiện các chỉ tiêu đào tạo nghề được giao của địa phương²².

- Công tác liên kết đào tạo với các cơ sở GDNN ngoài tỉnh còn hạn chế; thực hiện liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp khi chưa được cấp giấy phép đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp²³.

- Chưa có sự phối hợp và liên kết chặt chẽ giữa cơ sở GDNN, trung tâm GDNN-GDTX với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo, đánh giá, tuyển dụng lao động và trong việc cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động của doanh nghiệp theo ngành, nghề, lao động hàng năm cho cơ quan quản lý nhà nước về GDNN.

- Một số lao động sau học nghề chưa mạnh dạn đầu tư để phát triển sản

¹⁹ TP Kon Tum không có Trung tâm GDNN-GDTX nhưng được phân bổ vốn thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp như: Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, xây dựng các chuẩn về giáo dục nghề nghiệp; phát triển hệ thống đánh giá cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia và hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp; phát triển chương trình, học liệu; phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh có huyện nghèo...

²⁰ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025

²¹ Sa Thầy (01 giáo viên), Ngọc Hồi (03 giáo viên), ĐăkGlei (02 giáo viên)

²² Năm 2023, tất cả các huyện, thành phố đều đề nghị đặt hàng đào tạo một số nghề dưới 3 tháng với Trường Cao đẳng Kon Tum nhưng vẫn không thể thực hiện hết các chỉ tiêu đặt hàng, lý do: đối tượng học nghề thường xuyên bị thay đổi; danh mục nghề đào tạo chưa thống nhất về tên gọi; nhà giáo đã vượt định mức giờ giảng nên không tham gia đào tạo nghề dưới 3 tháng; chỉ tiêu đặt hàng đề nghị thực hiện vào những tháng cuối năm...

²³ Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Bình Dương (Cơ sở 3 tại huyện Konplong): Hiện đang đào tạo thực hành cho học viên tại cơ sở Măng Đen ngành Trung cấp Lâm sinh và Trung cấp Lương thực, thực phẩm

xuất nhằm nâng cao chất lượng lao động, mang lại hiệu quả kinh tế; học viên sau khi tốt nghiệp chủ yếu tự tạo việc làm gắn với hoạt động sản xuất tại gia đình, góp phần khắc phục khó khăn, cải thiện kinh tế gia đình, do đó hiệu quả sau đào tạo nghề chưa cao.

- Về cơ sở vật chất và trang thiết bị đào tạo nghề: các Trung tâm GDNN-GDTX được đầu tư cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo, tuy nhiên hình thức mở lớp lưu động tại xã, thôn vẫn là phổ biến, nên có lúc, có nơi chưa sử dụng hết công suất cơ sở vật chất được đầu tư; một số nhà xưởng thực hành, phòng học, một số hạng mục chức năng, phụ trợ tại một số Trung tâm GDNN-GDTX hiện nay xuống cấp; hầu hết thiết bị đào tạo đều được đầu tư trang bị từ những năm trước, không được đầu tư nâng cấp, sửa chữa dẫn đến hư hỏng, xuống cấp, một số thiết bị lạc hậu, không còn phù hợp, không đáp ứng được nhu cầu giảng dạy; có thiết bị không sử dụng vì địa phương không có nhu cầu về ngành nghề. Trường Cao đẳng Kon Tum thiếu thiết bị về số lượng và loại hình nên khó thu hút người học²⁴.

3. Những vướng mắc, bất cập:

- Trên địa bàn tỉnh có 2 đơn vị là huyện Ia H’Drai và thành phố Kon Tum không có cơ sở GDNN, việc thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề hàng năm thông qua đặt hàng với Trường Cao đẳng Kon Tum và các trung tâm có hoạt động GDNN khác, do đó bị động trong thực hiện đào tạo nghề.

- Văn bản của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp²⁵ xác định Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện không phải là cơ sở GDNN và không được hỗ trợ vốn sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp thuộc 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 để bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị đào tạo nghề, vì vậy các Trung tâm không thể giải ngân nguồn vốn này dù đã được phân bổ.

- Tại điểm a, khoản 4, phần III, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, quy định đối tượng hỗ trợ gồm “người lao động có thu nhập thấp”. Hiện nay, chưa có văn bản hướng dẫn xác định người lao động có thu nhập thấp nên chưa triển khai được công tác đào tạo nghề cho đối tượng này.

- Nội dung giáo dục nghề nghiệp trong các Chương trình Mục tiêu quốc gia có đề cập đến đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng nhưng chưa quy

²⁴ Chi tiết tại phụ lục số 3

²⁵ Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Trực thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)

định chính sách hỗ trợ cho các đối tượng theo học trình độ tương ứng.

- Việc tổ chức giảng dạy kiến thức văn hóa THPT cho học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học trung cấp nghề còn bất cập. Thời gian khai giảng các lớp nghề thường muộn hơn so với chương trình phổ thông, khối lượng kiến thức THPT quy định như hiện nay của Bộ Giáo dục và Đào tạo²⁶ là quá tải đối với đặc thù đối tượng học nghề là người đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời trong chương trình đào tạo nghề có một số học phần liên quan thực hành, thực tập theo hướng tập trung tại các doanh nghiệp, do đó thời gian học tập của đối tượng học cả 2 chương trình cùng thời gian rất khó bố trí và kéo dài hơn, dẫn đến nhiều em bỏ học, không theo hết chương trình.

- Đối với cơ sở GDNN công lập cấp tỉnh (*Trường Cao đẳng Kon Tum*): Quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ còn nhiều vướng mắc từ cơ chế, chính sách của trung ương liên quan đến tổ chức bộ máy, đội ngũ, công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo, cơ sở vật chất... ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

(Chi tiết tại phụ lục 10)

4. Nguyên nhân của những hạn chế.

a) Nguyên nhân khách quan.

- Những vướng mắc về cơ chế trong từng chính sách liên quan đến lĩnh vực GDNN cần có giải pháp tháo gỡ từ bộ, ngành trung ương, nhất là việc chậm hướng dẫn nội dung giáo dục nghề nghiệp trong các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nhu cầu đầu tư cho GDNN rất lớn, trong khi nguồn lực có hạn, cần có thứ tự ưu tiên và lâu dài; đối tượng được thụ hưởng chính sách giáo dục nghề nghiệp từ các chương trình Mục tiêu quốc gia chủ yếu ở trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng mà chưa tính đến đối tượng học nghề ở trình độ trung cấp, cao đẳng nói chung, chỉ mới thực hiện ở một số đối tượng học sinh đặc thù²⁷.

- Tâm lý và nguyện vọng của người dân về GDNN chưa được ưu tiên; Công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn tỉnh chưa phát triển mạnh, sản xuất quy mô nhỏ, số lượng doanh nghiệp ít, cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động chuyển dịch chậm do đó nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo của doanh nghiệp còn thấp, chưa có các doanh nghiệp đứng ra bao tiêu sản phẩm cho người lao động sau

²⁶ Thông tư số 15/2022/TT-BGDĐT ngày 08/11/2022 quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp

²⁷ - Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

- Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg.

- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ

học nghề, do đó chưa thu hút được lao động tham gia học nghề phi nông nghiệp.

b) Nguyên nhân chủ quan.

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa có biện pháp chỉ đạo tích cực trong công tác tuyên truyền tư vấn học nghề, việc khảo sát nhu cầu học nghề để xây dựng kế hoạch đào tạo sát với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sản xuất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, dẫn đến một số ngành nghề đào tạo theo nhu cầu của người lao động nhưng sản phẩm sản xuất ra chưa có đầu ra ổn định, chưa nâng cao được thu nhập cho người lao động sau đào tạo²⁸.

- Vai trò trách nhiệm, sự phối hợp giữa các ngành có liên quan, giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở có hoạt động GDNN trên địa bàn chưa thật sự chủ động và chặt chẽ trong quá trình triển khai nhiệm vụ được phân công theo chức trách của mình.

- Phối hợp giữa các ngành chức năng và các địa phương thực hiện công tác phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông và công tác nắm bắt thông tin đối tượng sau tốt nghiệp THPT để tư vấn, định hướng nghề ở cơ sở chưa chặt chẽ. Các cấp chính quyền chưa sâu sát trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nhất là công tác điều tra, khảo sát, tư vấn nhu cầu học nghề của các đối tượng trên địa bàn; chưa quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương, hiện nay tỷ trọng học nghề chủ yếu là nghề dưới 3 tháng và nghề nông nghiệp là chủ yếu.

- Cơ sở GDNN, cơ sở có hoạt động GDNN trên địa bàn tỉnh chưa chủ động trong xây dựng kế hoạch và tạo thương hiệu cho đơn vị để thu hút người học nghề. Đồng thời với xu hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu ngành nghề thường xuyên thay đổi, dẫn đến nhu cầu học nghề cũng thay đổi, việc mở lớp học nghề có nơi có khó thực hiện vì không đủ số lượng trên một lớp.

III. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT:

Trên cơ sở những hạn chế, bất cập trong quá trình giám sát qua báo cáo và thực tế tại các đơn vị, địa phương, Đoàn giám sát của HĐND tỉnh kiến nghị:

1. Đối với UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các địa phương, đơn vị rà soát, sắp xếp lại tài sản công tại các đơn vị GDNN trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Quản lý sử dụng tài sản công; thiết bị dạy nghề hiện có để có phương án xử lý phù hợp.

- Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Trường Cao đẳng Kon Tum và các Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn các huyện đảm bảo theo các tiêu chí, tiêu chuẩn về đào tạo (quy mô đào tạo, trình độ nhà giáo, quản trị, gắn kết với

²⁸ Thành phố Kon Tum: Nghề kỹ thuật trồng nấm rơm, Kỹ thuật trồng nấm sò; Huyện Tu Mơ Rông: đào tạo nghề Trồng và chăm sóc cây sâm Ngọc Linh cho người lao động không có khả năng áp dụng trên thực tế.

doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm, trình độ học viên sau đào tạo, việc làm,...) hướng tới sắp xếp, củng cố các cơ sở GDNN (trong đó có nội dung xây dựng Cao đẳng Kon Tum thành trường chất lượng cao); ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, manh mún; đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các ngành (*Lao động, Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc*) phối hợp giao chỉ tiêu đào tạo nghề, trình độ đào tạo nghề phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các Chương trình Mục tiêu quốc gia liên quan đến công tác đào tạo nghề; Chấn chỉnh việc phân bổ các nguồn vốn cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp mà không có nhiệm vụ chi.

- Chỉ đạo đơn vị chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Kon Tum, huyện Ia H'Drai thực hiện các chỉ tiêu đào tạo nghề được giao.

- Chỉ đạo các ngành, các địa phương thực hiện thực chất, có hiệu quả đối với học sinh sau tốt nghiệp THCS hoặc THPT tham gia học nghề theo Đề án phân luồng học sinh đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo sở, ngành liên quan xây dựng, cập nhật, bổ sung danh mục nghề đào tạo, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu đào tạo nghề của các đơn vị, địa phương và với tình hình thực tế.

- Chỉ đạo kiểm tra và có phương án xử lý theo đúng quy định của pháp luật về việc UBND huyện Kon Plông liên kết với trường Cao đẳng Công nghệ và Nông lâm Bình Dương (*Cơ sở 3 tại huyện Konplong*) thực hiện đào tạo nghề trên địa bàn để đảm bảo quyền lợi cho học viên đang theo học, quyền lợi của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn đúng quy định.

- Rà soát tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các ngành, các đơn vị, địa phương liên quan đến Chính phủ, các bộ, ngành trung ương (*tại mục 3 Phần II của báo cáo này và tổng hợp tại phụ lục số 10*) để có văn bản kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ những khó khăn khi áp dụng chính sách về GDNN trong thực tiễn tại địa phương.

2. UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện rà soát, nắm bắt số lượng học sinh sau tốt nghiệp THCS hoặc THPT tại địa phương không tiếp tục học ở trình độ cao hơn chuyển sang học nghề ở các trình độ theo Đề án đã được duyệt.

- Xác định chỉ tiêu dạy nghề cho lao động nông thôn trên cơ sở định hướng phát triển ngành nghề của địa phương, phù hợp với nhu cầu của người học và khả năng tổ chức dạy nghề của cơ sở GDNN-GDTEX trên địa bàn; đầu tư, mua sắm trang thiết bị dạy nghề phải đảm bảo phát huy hiệu quả, công suất sử

dụng lâu dài.

- Chỉ đạo cơ quan nội vụ và các cơ quan liên quan đảm bảo thực hiện các điều kiện hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX thuộc quyền quản lý theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn giáo viên GDNN về điều kiện, hồ sơ, thủ tục trong việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành GDNN.

- UBND huyện Đăk Tô, huyện Kon Plông: xem xét xử lý theo quy định đối với thiết bị đào tạo nghề được Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đầu tư đến nay đã lạc hậu, hư hỏng, xuống cấp, không phù hợp với ngành nghề đào tạo tại địa phương.

Trên đây là báo cáo của Đoàn Giám sát HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thành viên Đoàn Giám sát;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trường Cao đẳng Kon Tum;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**

**Phan Thị Thuý
TRƯỞNG BAN VĂN HOÁ-XÃ HỘI**